

TTĐT(2)

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 753/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2020

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ
ĐẾN Giờ: C
Ngày: 04/6/2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người khuyết tật

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Người khuyết tật ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người khuyết tật;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

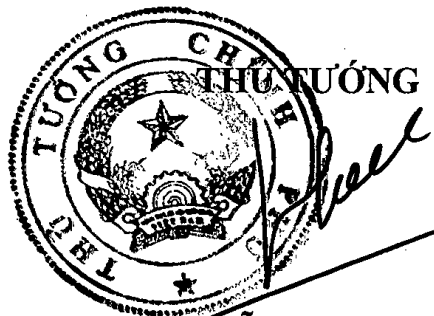
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người khuyết tật.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tỉnh ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: KTTH, PL, CN, NN, TCCV, QHĐP, TH, HC, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (2). 171



Nguyễn Xuân Phúc



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người khuyết tật
(Ban hành kèm theo Quyết định số 153 /QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ)

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 01 tháng 11 năm 2019 Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người khuyết tật (sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 39-CT/TW), Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt sâu rộng và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị số 39-CT/TW, tạo chuyển biến rõ rệt về nhận thức, trách nhiệm, hành động của các ngành, các cấp, các tầng lớp nhân dân về công tác người khuyết tật.

- Xác định toàn diện các nhiệm vụ chủ yếu, cụ thể, khả thi, phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành để Chính phủ và các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi tắt là bộ, ngành, địa phương) tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ của Chỉ thị số 39-CT/TW.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ về quản lý nhà nước và tình hình thực tế, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp có trách nhiệm chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp một cách đồng bộ, toàn diện, thực chất, có trọng tâm, trọng điểm với lộ trình phù hợp.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm lộ trình và phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện Kế hoạch phù hợp với các mục tiêu và nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định trong các kế hoạch, chương trình, đề án về người khuyết tật, gắn với các mục tiêu phát triển bền vững về kinh tế - xã hội của đất nước.

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch chủ động, kịp thời, đồng bộ; các cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao chủ trì hoạt động có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai đúng tiến độ, thực chất, hiệu quả.

- Huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, trách nhiệm giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về người khuyết tật

- Thường xuyên, liên tục tuyên truyền, phổ biến đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo chuyển biến sâu sắc về nhận thức, trách nhiệm trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân về công tác người khuyết tật gắn với việc tổ chức thực hiện có hiệu quả các văn bản pháp luật có liên quan, trọng tâm là Luật Người khuyết tật và Công ước của Liên hợp quốc về quyền của người khuyết tật.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đặc thù cho người khuyết tật theo quy định tại Điều 20 Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng thời lượng phát sóng chương trình truyền hình có sử dụng phiên dịch ngôn ngữ ký hiệu.

- Biên soạn, phát hành bằng hình thức phù hợp tài liệu truyền thông nhằm giảm định kiến, kỳ thị đối với người khuyết tật; hướng dẫn truyền thông về người khuyết tật.

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông nhân dịp Ngày người khuyết tật Việt Nam (18/4) và Ngày người khuyết tật thế giới (3/12); nghiên cứu tổ chức Diễn đàn quốc gia về người khuyết tật hàng năm, nhằm nâng cao nhận thức xã hội về công tác người khuyết tật, kết nối trách nhiệm và tăng cường đối thoại giữa các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân; thu hút, biểu dương các sáng kiến hữu ích về trợ giúp người khuyết tật.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện phát huy năng lực của người khuyết tật và các tổ chức người khuyết tật để làm tốt vai trò đại diện, tập hợp, đoàn kết, là cầu nối giữa người khuyết tật với Đảng, Nhà nước.

- Phát hiện, biểu dương, tuyên truyền sâu rộng trong xã hội những tấm gương tiêu biểu về người khuyết tật, công tác trợ giúp người khuyết tật.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong thực hiện chính sách, pháp luật về người khuyết tật

- Tổng kết, đánh giá tình hình 10 năm thi hành Luật Người khuyết tật và 05 năm thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về quyền của người khuyết tật; rà soát, phát hiện những vướng mắc, hạn chế, bất cập, đề xuất cơ quan nhà

nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật về người khuyết tật bảo đảm thống nhất, đồng bộ, khả thi, phù hợp với từng giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội đất nước và các cam kết quốc tế. Tăng cường hoạt động tham vấn và phát huy vai trò, sự tham gia của người khuyết tật trong xây dựng và thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến người khuyết tật.

- Rà soát, đánh giá hiệu quả các chương trình, đề án hiện hành trong lĩnh vực công tác người khuyết tật; nghiên cứu tích hợp, xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021 - 2030 với các mục tiêu cụ thể, thiết thực, khả thi, gắn với lộ trình thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững về kinh tế - xã hội của đất nước trong từng giai đoạn.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả công tác xác định và cấp giấy xác nhận khuyết tật, thực hiện chế độ, chính sách đối với người khuyết tật; xây dựng, quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin về người khuyết tật kết nối chặt chẽ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về quản lý dân cư; chuẩn bị điều kiện cần thiết để tổ chức điều tra quốc gia về người khuyết tật lần thứ hai vào năm 2021.

- Tạo điều kiện thuận lợi để người khuyết tật tiếp cận các chính sách chăm sóc sức khỏe, giáo dục, đào tạo nghề, việc làm, tín dụng, bảo trợ xã hội, hoạt động văn hoá, thể dục, thể thao, giải trí, du lịch, đi lại; động viên, khuyến khích người khuyết tật có khả năng học tập, lao động khắc phục khó khăn, vươn lên sống độc lập, hoà nhập xã hội, góp phần vào phát triển kinh tế - xã hội và giúp đỡ người khuyết tật khác.

- Xây dựng cơ chế, chính sách tạo điều kiện để người khuyết tật tham gia hệ thống bảo hiểm xã hội, góp phần tăng nhanh số lượng người khuyết tật tham gia mạng lưới an sinh xã hội.

- Nghiên cứu nâng dần mức trợ cấp xã hội phù hợp với các mức sống trong xã hội.

- Xây dựng, hoàn thiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia bảo đảm điều kiện tiếp cận các cơ sở hạ tầng thiết yếu phù hợp cuộc sống của người khuyết tật, tạo cơ hội bình đẳng cho người khuyết tật, hướng tới một xã hội không rào cản với người khuyết tật.

- Tăng cường công tác phối hợp liên ngành, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ủy ban Quốc gia về người khuyết tật; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về người khuyết tật; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các vi phạm trong thực hiện luật pháp, chính sách đối với người khuyết tật.

3. Đẩy mạnh xã hội hoá hoạt động trợ giúp người khuyết tật

- Huy động nguồn lực xã hội tích cực tham gia các hoạt động giúp đỡ người khuyết tật và các tổ chức của người khuyết tật.

- Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích sự tham gia của khu vực ngoài nhà nước đầu tư cho các mô hình phi lợi nhuận chăm sóc người khuyết tật, nhất là người khuyết tật nặng, đặc biệt nặng, phụ nữ, trẻ em khuyết tật, người khuyết tật cao tuổi. Tạo điều kiện cho tổ chức của người khuyết tật có đủ năng lực tham gia thực hiện các dịch vụ công của Nhà nước.

4. Phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức xã hội đối với các tổ chức của người khuyết tật

- Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ tham gia thực hiện các chương trình trợ giúp người khuyết tật; tiếp tục nâng cao hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào chăm lo, giúp đỡ người khuyết tật; tăng cường quan hệ phối hợp trong các hoạt động trợ giúp người khuyết tật; lồng ghép các cuộc vận động, các phong trào thi đua gắn với việc chăm lo đời sống người khuyết tật ngày càng tốt hơn; tăng cường giám sát, phản biện xã hội và tuyên truyền, phổ biến chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về người khuyết tật đến đoàn viên, người lao động, nhân dân.

- Tạo điều kiện thúc đẩy quan hệ phối hợp giữa các tổ chức của người khuyết tật với các tổ chức trong và ngoài nước nhằm trao đổi kinh nghiệm, hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau nâng cao hiệu quả hoạt động.

5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức của người khuyết tật

- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức của người khuyết tật đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động theo phương châm "Tăng cường đoàn kết, chủ động vươn lên, bình đẳng, hoà nhập với cộng đồng".

- Tạo điều kiện để các tổ chức của người khuyết tật chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ, các phong trào, các cuộc vận động trong người khuyết tật và tham gia thực hiện các chương trình trợ giúp người khuyết tật.

6. Thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, khen thưởng

- Tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các vi phạm trong thực hiện luật pháp, chính sách đối với người khuyết tật.

- Biểu dương, nhân rộng gương người khuyết tật điển hình, tiên tiến, tiêu biểu vượt khó vươn lên; biểu dương gương tổ chức, người tốt, việc tốt, điển hình tiêu biểu trong công tác trợ giúp, giúp đỡ người khuyết tật.

- Tổ chức khen thưởng cơ quan, đơn vị, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên và người lao động đóng góp thành tích trong việc thực hiện hỗ trợ người khuyết tật từ trung ương đến cơ sở.

- Xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng chính sách, lợi dụng người khuyết tật để trục lợi.

7. Một số nội dung, giải pháp khác

- Đẩy mạnh xã hội hóa công tác người khuyết tật, huy động các tổ chức, cá nhân và cộng đồng tham gia trợ giúp người khuyết tật.

- Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học trên các lĩnh vực phòng ngừa, phát hiện sớm, trị liệu tâm lý, phục hồi chức năng cho người khuyết tật; điều tra, khảo sát, xây dựng cơ sở dữ liệu trợ giúp người khuyết tật.

- Đề cao vai trò, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp và trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện công tác người khuyết tật.

- Tăng cường hợp tác quốc tế nhằm tranh thủ sự hỗ trợ kỹ thuật, kinh nghiệm và nguồn lực để trợ giúp cho người khuyết tật.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước hàng năm và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí triển khai Kế hoạch thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương rà soát, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch này.

1. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

- Là cơ quan thường trực, chủ trì triển khai, tổng hợp tình hình, định kỳ báo cáo theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với bộ, ngành và địa phương tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến nội dung của Kế hoạch và pháp luật về người khuyết tật; giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm; nâng cao năng lực chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương sơ kết 10 năm thực hiện Luật Người khuyết tật và nghiên cứu xây dựng dự án sửa đổi bổ sung Luật Người khuyết tật; tổng kết Đề án trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2012 - 2020, Đề án trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí dựa vào cộng đồng giai đoạn 2012 - 2020, Đề án phát triển nghề công tác xã hội giai đoạn 2012 - 2020, trên cơ sở đó nghiên cứu, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành các Đề án nêu trên giai đoạn 2021 - 2030 và tổ chức thực hiện sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng quy hoạch mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn 2050.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan vận động các nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) cho các chương trình, dự án về trợ giúp người khuyết tật.

3. Bộ Tài chính: Cân đối, bố trí kinh phí thực hiện các nội dung của Kế hoạch theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

4. Bộ Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan và các địa phương rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến người khuyết tật tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh, Luật Bảo hiểm y tế và các văn bản quy phạm pháp luật khác về chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng người khuyết tật; nghiên cứu xây dựng, ban hành bổ sung tiêu chí chất lượng bệnh viện về phục hồi chức năng và khuyết tật vào Bộ Tiêu chí chất lượng bệnh viện Việt Nam.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan chỉ đạo các đơn vị liên quan và địa phương triển khai Chương trình phòng ngừa khuyết tật bẩm sinh và sơ sinh, Chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng và Chương trình phát hiện sớm, can thiệp sớm trẻ em khuyết tật, trong đó ưu tiên thực hiện phát hiện sớm, can thiệp sớm và điều trị đối với trẻ tự kỷ tại cộng đồng.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan và địa phương xây dựng chiến lược, quy hoạch phát triển hệ thống các cơ sở phục hồi chức năng để thực hiện chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng đối với người khuyết tật giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn 2050, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt.

5. Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan hoàn thiện việc ban hành quy định chuẩn quốc gia về ngôn ngữ kí hiệu cho người khuyết tật; phối hợp với các bộ, ngành có liên quan nghiên cứu xây dựng các chính sách hỗ trợ giáo dục đối với người khuyết tật, chính sách ưu đãi đối với giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật tham gia giáo dục người khuyết tật. Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân thành lập trường, lớp dành cho người khuyết tật.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan trình Thủ tướng phê duyệt quy hoạch hệ thống các cơ sở giáo dục chuyên biệt và trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập; xây dựng hệ thống thông tin và cơ chế quản lý thông tin về học sinh khuyết tật trên toàn quốc.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập.

6. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì rà soát, đánh giá và bổ sung các nội dung liên quan đến người khuyết tật vào các văn bản quy phạm pháp luật, nội dung và các tài liệu hướng dẫn thực hiện các chương trình, đề án về phòng chống thiên tai.

7. Bộ Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan rà soát, chỉnh sửa, bổ sung các quy chuẩn, tiêu chuẩn cho phù hợp với thực tiễn và các nhiệm vụ hướng dẫn thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các địa phương tăng cường chỉ đạo việc kiểm tra, kiểm soát chặt việc thiết kế, thẩm định, cấp phép, nghiệm thu đưa vào sử dụng các công trình xây dựng bảo đảm yêu cầu tiếp cận đối với người khuyết tật.

8. Bộ Giao thông vận tải

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan tăng cường tuyên truyền, phổ biến, kiểm tra, giám sát các quy định của Luật Người khuyết tật về miễn giảm giá vé đối với người khuyết tật tham gia giao thông đến các doanh nghiệp/công ty vận tải (kể cả doanh nghiệp/công ty tư nhân hay đã cổ phần); bến xe, bến tàu, nhà ga, trạm dừng nghỉ,... đảm bảo cho người khuyết tật tiếp cận.

- Chủ trì nghiên cứu, rà soát, đánh giá các quy định đối với người khuyết tật trong các Luật giao thông đường bộ, Luật đường sắt, Luật giao thông đường thủy nội địa, Bộ luật hàng hải Việt Nam và Luật hàng không dân dụng Việt Nam để tiếp tục sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tiễn;

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan và địa phương xây dựng và ban hành các tiêu chí giao thông tiếp cận phổ quát và sổ tay hướng dẫn kỹ thuật giao thông tiếp cận phổ quát.

- Khuyến khích, hỗ trợ nghiên cứu xây dựng bản đồ số, phần mềm... ứng dụng công nghệ 4.0 trong hỗ trợ người khuyết tật tham gia giao thông, hòa nhập cộng đồng.

9. Bộ Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ, ngành liên quan để tích hợp các dữ liệu về người khuyết tật, tiến tới xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về người khuyết tật.

- Chỉ đạo, định hướng các cơ quan truyền thông và hệ thống thông tin cơ sở tăng cường thông tin, tuyên truyền về lĩnh vực người khuyết tật; đảm bảo người khuyết tật tiếp cận được các trang thông tin, sản phẩm công nghệ thông tin.

10. Bộ Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đặc thù cho người khuyết tật.

- Tiếp tục chỉ đạo hướng dẫn, đổi mới công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho người khuyết tật bằng hình thức phù hợp, thiết thực; bảo đảm người khuyết tật có khó khăn về tài chính được trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu; tăng cường kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện các quy định về người khuyết tật trong Luật Trợ giúp pháp lý và Luật Tiếp cận thông tin.

- Chú trọng về quyền của người khuyết tật đã được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật trong quá trình thẩm định, góp ý các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

11. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì nghiên cứu xây dựng hồ sơ trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét gia nhập Hiệp ước Marrakesh của Tổ chức sở hữu trí tuệ thế giới về tạo điều kiện cho người khiếm thị, người khuyết tật về thị giác và người khuyết tật khác không có khả năng tiếp cận với các tác phẩm đã công bố.

- Nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách đối với huấn luyện viên, trọng tài của thể thao người khuyết tật và các vận động viên là người khuyết tật.

- Thúc đẩy phong trào thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ quần chúng hoà nhập người khuyết tật thông qua các cuộc thi, liên hoan văn nghệ quần chúng, v.v...

- Kiểm tra, giám sát các công trình văn hóa, thể thao và du lịch đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng.

12. Bộ Khoa học và Công nghệ

- Đẩy mạnh việc thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ hướng đến người khuyết tật, ưu tiên phân bổ ngân sách cho các đơn vị, cá nhân nghiên cứu các sáng kiến để hỗ trợ người khuyết tật.

- Tổ chức đánh giá, nghiệm thu đề tài khoa học và công nghệ cấp quốc gia “Chính sách và giải pháp thích ứng cho người khuyết tật trong hoạt động thể dục, thể thao ở các Trung tâm văn hóa, đô thị đến năm 2030”; thực hiện việc chuyển giao kết quả nghiên cứu của đề tài.

13. Bộ Công Thương: Nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ các cơ sở sản xuất kinh doanh của người khuyết tật và có sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật tiêu thụ sản phẩm và bảo vệ thương hiệu chống hàng giả, hàng nhái.

14. Bộ Nội vụ: Tăng cường kiểm tra việc tổ chức và hoạt động đối với một số hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện trong lĩnh vực người khuyết tật.

15. Ngân hàng Chính sách xã hội: Tăng cường chỉ đạo các địa phương thực hiện chính sách cho vay đối với người khuyết tật tự tạo việc làm hoặc hộ gia đình tạo việc làm cho người khuyết tật, cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật.

16. Bảo hiểm xã hội Việt Nam: Phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế nghiên cứu xây dựng chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với người khuyết tật nhằm tăng cường số lượng, chất lượng an sinh xã hội đối với người khuyết tật.

17. Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam: Chủ trì xây dựng các nội dung tuyên truyền theo kế hoạch hàng năm và dài hạn về người khuyết tật; tăng thời lượng phát sóng chương trình truyền hình có sử dụng phiên dịch ngôn ngữ ký hiệu.

18. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động hàng năm về trợ giúp người khuyết tật; chủ động bố trí ngân sách, nhân lực, lòng ghép kinh phí các chương trình, các đề án có liên quan trên địa bàn để đảm bảo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

19. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chỉ đạo Quỹ vì người nghèo các cấp hỗ trợ người khuyết tật có giấy xác nhận khuyết tật mua thẻ bảo hiểm y tế; Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam, Liên hiệp hội về người khuyết tật Việt Nam, Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi Việt Nam, Hội Cứu trợ trẻ em tàn tật Việt Nam, Hội người mù Việt Nam, Hiệp hội doanh nghiệp của Thương binh và người khuyết tật Việt Nam, Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam và các hội có liên quan, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch./.



Phụ lục

**KẾ HOẠCH XÂY DỰNG CÁC VĂN BẢN THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 39-CT/TW NGÀY 01 THÁNG 11 NĂM 2019
QUA BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XII VỀ TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG
ĐỐI VỚI CÔNG TÁC NGƯỜI KHUYẾT TẬT**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 753/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành	Hình thức văn bản
I	XÂY DỰNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT, CHÍNH SÁCH				
1	Luật sửa đổi, bổ sung Luật Người khuyết tật năm 2010	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Các bộ, ngành có liên quan	2023	Luật
2	Rà soát, đánh giá nội dung liên quan đưa vào đề án sửa đổi, bổ sung Luật Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế	Các bộ, ngành có liên quan	2021	Luật
3	Rà soát nội dung liên quan đưa vào đề án sửa đổi, bổ sung bảo hiểm y tế	Bộ Y tế	Các bộ, ngành có liên quan	2021	Luật
4	Rà soát, đánh giá các quy định đối với người khuyết tật trong Luật Giáo dục	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ, ngành liên quan	Theo Chương trình sửa đổi, bổ sung Luật Giáo dục	Luật
5	Rà soát, đánh giá các quy định đối với người khuyết tật trong Luật Giáo dục nghề nghiệp, Luật Việc làm, Bộ luật Lao động	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Các, bộ ngành có liên quan	Theo Chương trình sửa đổi, bổ sung Luật Giáo dục nghề nghiệp, Luật Việc làm, Bộ Luật lao động	Luật

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành	Hình thức văn bản
6	Rà soát, đánh giá các quy định đối với người khuyết tật trong Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành có liên quan	Theo Chương trình sửa đổi, bổ sung Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp	Luật
7	Rà soát, đánh giá các quy định đối với người khuyết tật trong các Luật giao thông đường bộ, Luật đường sắt, Luật giao thông đường thủy nội địa, Bộ luật hàng hải Việt Nam và Luật hàng không dân dụng Việt Nam để tiếp tục sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tiễn	Bộ Giao thông vận tải	Bộ Xây dựng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ, ngành liên quan	Theo Chương trình sửa đổi, bổ sung các Luật	Luật
8	Rà soát, đánh giá các quy định đối với người khuyết tật trong Luật Xây dựng, Luật Kiến trúc	Bộ Xây dựng	Bộ Giao thông vận tải, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ, ngành liên quan	Theo Chương trình sửa đổi, bổ sung Luật Xây dựng, Luật Kiến trúc	Luật
9	Rà soát, đánh giá các quy định đối với người khuyết tật trong Luật Trợ giúp pháp lý	Bộ Tư pháp	Các bộ, ngành có liên quan	Theo Chương trình sửa đổi, bổ sung Luật Trợ giúp pháp lý	Luật
10	Rà soát, đánh giá các quy định đối với người khuyết tật trong Luật Công nghệ thông tin	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các bộ, ngành có liên quan	Theo Chương trình sửa đổi, bổ sung Luật Công nghệ thông tin	Luật
11	Rà soát, đánh giá các quy định đối với người khuyết tật trong Luật Thể dục, thể thao	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các bộ, ngành có liên quan	Theo Chương trình sửa đổi, bổ sung Luật Thể dục, thể thao	Luật
12	Rà soát, đánh giá các quy định đối với người khuyết tật trong Luật Bản quyền và sở hữu trí tuệ	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các bộ, ngành có liên quan	Theo Chương trình sửa đổi, bổ sung Luật Bản quyền và sở hữu trí tuệ	Luật

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành	Hình thức văn bản
13	Rà soát, đánh giá các quy định đối với người khuyết tật trong Luật Xuất bản	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các bộ, ngành có liên quan	Theo Chương trình sửa đổi, bổ sung Luật Xuất bản	Luật
14	Xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Các bộ, ngành có liên quan	2020	Nghị định
15	Nghiên cứu, hoàn thiện các chính sách hỗ trợ giáo dục đối với người khuyết tật, chính sách ưu đãi đối với giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật tham gia giáo dục người khuyết tật	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các bộ, ngành có liên quan	Hàng năm	Nghị định, Quyết định
16	Xây dựng và ban hành các quy định ngôn ngữ ký hiệu, chữ nổi Braille để người khuyết tật nghe, nói được học bằng ngôn ngữ ký hiệu, người khuyết tật nhìn được học bằng chữ nổi Braille	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các bộ, ngành có liên quan	2020 - 2021	Thông tư
17	Rà soát, chỉnh sửa, bổ sung các quy chuẩn, tiêu chuẩn cho phù hợp với thực tiễn và các nhiệm vụ hướng dẫn thực hiện	Bộ Xây dựng	Bộ Giao thông vận tải, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ, ngành liên quan	Hàng năm	Quyết định Thông tư

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành	Hình thức văn bản
18	Rà soát, cập nhật phê duyệt danh mục nghề đào tạo, định mức kinh tế kỹ thuật và định mức chi phí đào tạo cho từng nghề; khảo sát, thống kê số người khuyết tật có nhu cầu học nghề để xây dựng kế hoạch đào tạo nghề, tạo việc làm cho người khuyết tật; tổ chức đào tạo, tập huấn cho đội ngũ cán bộ làm công tác xã hội, đội ngũ cán bộ cấp xã và đội ngũ cộng tác viên công tác xã hội	- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	Các bộ, ngành có liên quan	Hàng năm	Quyết định
19	Nghiên cứu xây dựng ban hành văn bản hướng dẫn về giáo dục nghề nghiệp đối với người khuyết tật	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Các bộ, ngành có liên quan	2020 - 2021	Thông tư
20	Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức đào tạo nghề cho người khuyết tật	- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.		Hàng năm	Văn bản
21	Xây dựng hồ sơ trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét gia nhập Hiệp ước Marrakesh của Tổ chức sở hữu trí tuệ thế giới về tạo điều kiện cho người khiếm thị, người khuyết tật về thị giác và người khuyết tật khác không có khả năng đọc tiếp cận với các tác phẩm đã công bố	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các bộ, ngành có liên quan	2020 - 2021	Quyết định

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành	Hình thức văn bản
22	Xây dựng, ban hành các tiêu chí giao thông tiếp cận phổ quát và sổ tay hướng dẫn kỹ thuật giao thông tiếp cận phổ quát	Bộ Giao thông vận tải	Bộ Xây dựng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ, ngành có liên quan	2020 - 2022	Quyết định
23	Nghiên cứu xây dựng bản đồ số, phần mềm... ứng dụng công nghệ 4.0 trong hỗ trợ người khuyết tật tham gia giao thông, hòa nhập cộng đồng	Bộ Giao thông vận tải	Bộ Xây dựng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ, ngành có liên quan	2021 - 2025	Bản đồ cập nhật trên mạng
24	Chỉ đạo các địa phương thực hiện chính sách cho vay đối với người khuyết tật tự tạo việc làm hoặc hộ gia đình tạo việc làm cho người khuyết tật, cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật.	Ngân hàng Chính sách xã hội	Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các bộ ngành có liên quan	Hàng năm	100% người khuyết tật, hộ gia đình có người khuyết tật, cơ sở sản xuất, kinh doanh có sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật có nhu cầu được vay vốn ưu đãi
25	Xây dựng quy trình kỹ thuật phục hồi chức năng; xây dựng giá các dịch vụ phục hồi chức năng	Bộ Y tế	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các bộ ngành có liên quan	2021 - 2023	Quyết định

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành	Hình thức văn bản
26	Xây dựng, ban hành bổ sung tiêu chí chất lượng bệnh viện về phục hồi chức năng và khuyết tật vào Bộ Tiêu chí chất lượng bệnh viện Việt Nam	Bộ Y tế	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các bộ ngành có liên quan	2020 - 2022	Quyết định
27	Xây dựng quy hoạch phát triển hệ thống các cơ sở phục hồi chức năng để thực hiện chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng đối với người khuyết tật giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn 2050	Bộ Y tế	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các bộ ngành có liên quan	2021 - 2025	Quyết định
28	Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân thành lập trường, lớp dành cho người khuyết tật,....	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các bộ ngành có liên quan	Hàng năm	Nghị định, Quyết định
29	Rà soát quy hoạch hệ thống các cơ sở giáo dục chuyên biệt và trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các bộ ngành có liên quan	2020 - 2025	Quyết định
30	Xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục dành cho khuyết tật; trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các bộ ngành có liên quan	2020 - 2025	Quyết định
31	Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ hướng đến người khuyết tật, ưu tiên phân bổ ngân sách cho các đơn vị, cá nhân nghiên cứu các sáng kiến để hỗ trợ người khuyết tật	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các bộ ngành có liên quan	Hàng năm	Các sản phẩm hỗ trợ người khuyết tật

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành	Hình thức văn bản
32	Tổ chức đánh giá, nghiệm thu đề tài khoa học và công nghệ cấp quốc gia “Chính sách và giải pháp thích ứng cho người khuyết tật trong hoạt động thể dục, thể thao ở các trung tâm văn hóa, đô thị đến năm 2030”; thực hiện việc chuyển giao kết quả nghiên cứu của đề tài	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các bộ ngành có liên quan	2021	Nghiệm thu, chuyển giao đề tài đưa vào ứng dụng
33	Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ các cơ sở sản xuất kinh doanh của người khuyết tật và có sử dụng nhiều người lao động là người khuyết tật, tiêu thụ sản phẩm và bảo vệ thương hiệu chống hàng giả, hàng nhái	Bộ Công Thương	Các bộ ngành có liên quan	Hàng năm	Nghị định, Quyết định
34	Chỉ đạo các địa phương nghiên cứu, bổ sung đại diện người khuyết tật vào Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn	- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	Các bộ ngành có liên quan	Hàng năm	Văn bản
35	Xây dựng phong trào thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ quần chúng hoà nhập người khuyết tật thông qua các cuộc thi, liên hoan văn nghệ quần chúng, v.v...	- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ, ngành có liên quan	Hàng năm	

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành	Hình thức văn bản
II XÂY DỰNG CÁC ĐỀ ÁN, KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN					
1	Đề án trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021 - 2030	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Các bộ ngành có liên quan	2020	Quyết định
2	Đề án phát triển nghề công tác xã hội giai đoạn 2021 - 2030	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Các bộ ngành có liên quan	2020	Quyết định
3	Đề án trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí dựa vào cộng đồng giai đoạn 2021 - 2030	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Các bộ ngành có liên quan	2020	Quyết định
4	Đề án Y tế xã hội giai đoạn 2021 - 2030	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Các bộ ngành có liên quan	2020	Quyết định
5	Đề án chăm sóc trẻ em là nạn nhân chất độc hóa học, trẻ em khuyết tật nặng và trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, thảm họa dựa vào cộng đồng giai đoạn 2021 - 2030	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Các bộ ngành có liên quan	2020	Quyết định
6	Đề án quy hoạch mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến 2050	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Các bộ ngành có liên quan	2020	Quyết định